TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 09-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04 /2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐHPT-HS ngày 13-01-2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình M, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: thôn T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M và bà Nguyễn Thị K; có vợ Phạm Thị Th và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/9/2022 (có mặt).

Bị hại: cháu Nguyễn Ngọc D, sinh năm 2011 (đã chết)
Trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987 (là bố đẻ cháu D)

2. Chị Trần Thị Tr, sinh năm 1987 (là mẹ đẻ cháu D)

Đều trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của anh A và chị Tr: ông Trần Văn A1, sinh năm 1956 (có mặt).

Trú tại: thôn Ng, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Quách Đình H, sinh năm 1980.

2. Anh Mai Văn Th, sinh năm 1989.

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989.

4. Anh Quách Đình M, sinh năm 1989.

Đều trú tại: thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

5. Anh Hoàng M T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

6. Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: tổ 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

7. Anh Phạm Công Tr, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

8. Anh Nguyễn M Qu, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

9. Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

10. anh Phạm Gia T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện ủy quyền của các anh H, anh Th, anh L, anh M, anh Th, anh T, anh Qu, anh Tr và anh T: anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1988 (vắng mặt).

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

3. Bà Lê Thị M, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Trú tại: thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình M (là người có giấy phép lái xe hạng C số 340116344394 cấp ngày 07/12/2021, ngày 16/8/2022 bị Công an huyện H xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 16/8/2022 đến hết ngày 16/10/2022 vì hành vi chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông) là lái xe thuê cho anh Quách Đình H, sinh năm 1980, trú tại thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 24/8/2022, M điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42 chở cát từ bãi ở thôn Canh Nông, xã Đ về cụm công nghiệp xã Th, huyện H. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đi trên đoạn đường trục xã thuộc địa phận Thôn D, xã Đ; M phát

hiện cách khoảng 60 mét đằng trước, sát lề đường phía bên trái theo chiều đi của M 01 xe ô tô tải màu trắng biển kiểm soát 17C- 078.09 do anh Trần Xuân Hiên ở xã Đ, huyện H điều khiển đang dừng đỗ. Khi còn cách xe ô tô trên khoảng 20 mét, M thấy xe ô tô này bắt đầu di chuyển đi ngược chiều với xe ô tô do M điều khiển. M vẫn không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển đi trên phần đường của mình. Ngay sau đó, M phát hiện đằng sau xe ô tô này có 01 xe đạp mini do cháu Nguyễn Ngọc D đang chuyển hướng vòng sang phần đường M đang đi. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe ô tô phía trước do M điều khiển đã đâm vào xe đạp và người cháu D làm xe đạp đổ, cháu D bị xe ô tô đẩy lên trước khoảng 6 mét, chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 195/KL-KTHS (PY) ngày 06/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận các dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ toác nát toàn bộ xương sọ vùng đầu và các xương vùng mặt thành nhiều mảnh, tổ chức não thoát gần hoàn toàn ra ngoài. Nạn nhân Nguyễn Ngọc D chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

Bản cáo trạng số 05/CT- VKSHH ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xử bị cáo M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 190.000.000 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu, đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về sử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông ngắn tay cổ tròn màu trắng xám, trên áo có gắn mác có in dòng chữ "addidas"; 01 chiếc quần dạng sooc, cạp chun, màu xám, trên quần có dòng chữ "ANTA SPORT". Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số 340116344394 mang tên Nguyễn Đình M. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo M không tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông (Bút lục từ số 27 đến số 46); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện (Bút lục từ số 77 đến số 103); Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi (Bút lục số 48,49 và từ 60 đến số 68); Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 195/KL-KTHS (PY) ngày 06/9/2022 của Phòng kỹ thật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 54,55); Bản kết luận giám định số 134/KL-KTHS (ĐT) ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và phụ lục kèm kết luận giám định (Bút lục từ số 170 đến số 184); - Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Quách Đình H, anh Mai Văn Th, anh Nguyễn Văn L, anh Quách Đình M, anh Hoàng M T, anh Nguyễn Xuân Th, anh Phạm Công Tr, anh Nguyễn M Qu, anh Bùi Văn Tr, anh Phạm Gia T (Bút lục từ số 332 đến số 359); Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Văn An, chị Trần Thị Trí, bà Lê Thị Mùi và anh Trần Xuân Hiên (Bút lục từ số 310 đến số 327). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 24/8/2022, tại đường trục xã thuộc địa phận Thôn D, xã Đ, huyện H Nguyễn Đình M (là người có giấy phép lái xe hạng C đang bị tước quyền sử dụng kể từ ngày 16/8/2022 đến hết ngày 16/10/2022) đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tránh xe đi ngược chiều dẫn đến phần đầu xe ô tô phía trước do M điều khiển đã đâm vào cháu Nguyễn Ngọc D đang điều khiển xe đạp chuyển hướng vòng sang phần đường M đang đi làm cháu D chết tại chỗ. Nguyễn Đình M là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C cấp ngày 07/12/2021, ngày 16/8/2022 bị Công an huyện H xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trên trong thời hạn 02 tháng vì hành vi chở

hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; ngày 24/8/2022, khi M điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42 tham gia giao thông thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe ô tô, hậu quả làm chết một người. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đình M đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

"....9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định...."

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo..."

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

"1.Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình..."

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước ..."

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) ...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã điều khiển xe mô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định trong Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, bị cáo đã bị tước giấy phép lái xe, nhưng bị cáo vẫn cố tình lái xe, thể hiện sự coi thường pháp luật, hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội một phần do lỗi của bị hại vi phạm điểm b khoản 3 Điều 10 Luật Giao thông đường bộ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ các nhận xét trên, HĐXX, xét thấy cần xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo nói riêng và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tất cả các khoản chi phí cho đại diện gia đình bị hại là: 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đây là sự tự nguyện của bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, cần chấp nhận. (Bị cáo đã bồi thường xong).

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc áo phông ngắn tay màu cam, 01 chiếc quần dài cạp chun màu đen đều đã qua sử dụng, 01 xe đạp mini sơn màu đỏ bị hư hỏng. Đây là tài sản hợp pháp của bị hại cháu Nguyễn Ngọc D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A (bố đẻ, người đại diện hợp pháp của cháu D). Đối với 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42, sơn màu vàng, nhãn hiệu DONGFENG, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 569336 mang tên Đỗ Văn Sinh. Quá trình điều xác định là tài sản hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan trong vụ án là anh H, anh T, anh Qu, anh Th, anh L, anh M, anh Tr, anh T, anh Th và anh T; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho anh Hoàng M T là đại diện theo ủy quyền của anh H, anh Tr, anh Qu, anh Th, anh Th, anh L, anh M, anh Tr và anh T, là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo phông ngắn tay cổ tròn màu trắng xám, trên áo có gắn mác có in dòng chữ “addidas”; 01 chiếc quần dạng sooc, cạp chun, màu xám, trên

quần có dòng chữ "ANTA SPORT" thu của bị cáo M đều đã qua sử dụng là tài sản không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 340116344394 mang tên Nguyễn Đình M, cần trả lại bị cáo.

Đối với anh Quách Đình H (là 01 trong 10 người đồng sở hữu, được giao quản lý xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42 và là người hợp đồng giao xe cho Hoàng Đình M sử dụng) trong quá trình giao xe ô tô trên cho Hoàng Đình M, anh Hưng biết việc ngày 08/8/2022, khi M điều khiển xe ô tô trên chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông bị Công an huyện H lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "Điều khiển xe chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT của xe trên 54%" và tạm giữ giấy phép lái xe của M; anh Hưng bị lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "Giao phương tiện cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi chở hàng quá trọng tải cho phép tham gia giao thông" và bị tạm giữ 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT. Tuy nhiên, anh Hưng và 09 đồng sử hữu chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-196.42 không biết việc ngày 16/8/2022, Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình M hình thức phạt tiền 6.000.000 đồng và phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trong thời hạn 02 tháng từ ngày 16/8/2022 đến hết ngày 16/10/2022 và Ủy ban nhân dân huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với mình hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng và phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và tem kiểm định trong thời hạn 02 tháng từ ngày 16/8/2022 đến hết ngày 16/10/2022 về các hành vi vi phạm như trong biên bản vi phạm hành chính nêu trên nên ngày 24/8/2022 vẫn tiếp tục giao xe ô tô trên cho M điều khiển tham gia giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không xử lý đối với bị cáo Nguyễn Đình M, anh H hay 9 người đồng sở hữu về tội "Đưa và sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn" quy định tại điều 262 Bộ luật Hình sự không xử lý đối với anh Hưng hay 9 người đồng sở hữu tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Ngày 24/8/2022, 10 chủ sở hữu xe ô tô BKS 29H-196.42 (gồm anh H, anh T, anh Qu, anh Th, anh L, anh M, anh Tr, anh T, anh Th và anh T) đã có hành vi giao xe ô tô BKS 29H-196.42 cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm điều khiển xe chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 150%; không làm thủ tục đăng ký sang tên xe để chuyển tên chủ xe trong Giấy đăng ký xe sang tên mình khi mua xe ô tô; đưa xe cơ giới không có Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận và tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ

môi trường tham gia giao thông. Ngày 03/12/2022, UBND huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền và phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và tem kiểm định trong thời hạn 02 tháng đối với ông Hoàng Văn Tân là đại diện theo ủy quyền của các chủ xe ô tô BKS 29H-196.42 là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo M phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH

1**.** Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình M** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo M **03 năm** tù, thời hạn tù tình từ ngày chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông ngắn tay cổ tròn màu trắng xám, trên áo có gắn mác có in dòng chữ "addidas"; 01 chiếc quần dạng sooc, cạp chun, màu xám, trên quần có dòng chữ "ANTA SPORT".

4.2 Trả lại bị cáo: 01 Giấy phép lái xe hạng C số 340116344394 mang tên Nguyễn Đình M

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh A, chị Tr và những người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện H;

- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Ng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhàn